

Bản án số: **201/2021/HS-ST**
Ngày: 21.6.2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Thanh

Bà Nguyễn Quỳnh Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận
Đông Đa, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đông Đa tham gia phiên tòa:

Ông Trịnh Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Đông Đa, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 174/2021/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 187/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ T**, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú: Số A, Tổ B, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Vũ Đình T và bà Nguyễn T. Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số **251** do Công an Quận Đông Đa lập ngày 02.05.2021; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam **ngày 27.04.2021**. Hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đ, sinh năm 1986;

Hộ khẩu thường trú: Số A Phố Tôn Đức Thắng, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số A Ngõ B, Phố Khâm Thiên, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22.9.2020, anh Nguyễn Đ đến công an Phường Thổ Quan trình báo về việc anh bị Vũ T trộm cắp 01 chiếc xe máy Honda Wave màu đen bạc BKS 29E2- 50297 vào ngày 16.6.2020. Ngày 26.10.2020, Vũ T đến Công an Quận Đống Đa đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra, T khai: T quen biết anh Nguyễn Đ qua trò chơi điện tử trên Internet. Tối ngày 15.6.2020, T xin ngủ nhờ nhà anh Đ vì đang cãi nhau với bố mẹ. Anh Đ đồng ý và điều khiển xe máy Honda Wave màu đen bạc BKS: 29E2 – 502.97 chở T về nhà mình tại số 6/107 Ngõ Thổ Quan, Phường Thổ Quan, Quận Đống Đa, Tại đây, T phát hiện chiếc ví của anh Đ để trên giường, T mở ví ra xem và lấy đăng ký xe máy của anh Đ. Hôm sau T lấy lý do là đi ra ngoài mua đồ cá nhân, anh Đ đồng ý và đưa cho T mượn cả chùm chìa khóa. T đi xuống mở khóa cửa nhà rồi dùng chìa khóa xe máy được móc trong chùm chìa khóa, mở khóa xe máy phóng đi. Sau khi lấy được xe máy, T sử dụng số điện thoại sim rác (không xác định được) để đăng bán xe trên mạng Internet. Đến tối cùng ngày, một người khách không quen biết liên hệ với T và hẹn gặp tại khu vực đầu ngõ Đoàn Kết, Phố Khâm Thiên, Quận Đống Đa để xem xe và đã mua xe với giá 12.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền này T đã ăn tiêu hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 506/KL-HĐĐGTS ngày 07.12.2020 của Hội đồng định giá tài sản Quận Đống Đa kết luận:

- Xe máy Honda Wave, màu đen bạc BKS: 29E2 - 502.97, SK: 068898, SM: 0925049 định giá 14.069.000 đồng (*mười bốn triệu, không trăm sáu mươi triệu chín nghìn đồng*)

- 01 (một) đăng ký xe máy BKS 29E2-502.97 mang tên Nguyễn Hữu Hưng: Phí cấp là 50.000 đồng/lần/lượt (*năm mươi nghìn đồng chẵn*).

Vật chứng của vụ án không thu hồi được, gia đình T đã bồi thường cho anh Nguyễn Đ số tiền 13.000.000 đồng. Anh Đ đã nhận tiền và có đơn xin Cơ quan điều tra - Công an Quận Đống Đa đình chỉ điều tra, truy tố đối với Vũ T.

Cáo trạng số 167/CT-VKSĐĐ ngày 14.5.2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Đống Đa đã truy tố Vũ T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Đống Đa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh trên, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Vũ T *mức án từ 12 tháng đến 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”*, miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Vũ T đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 16.5.2021 Vũ T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Đ 01 xe máy Honda Wave màu đen bạc BKS 29E2 – 50297 trị giá 14.069.000 đồng (*mười bốn triệu, không trăm sáu mươi chín nghìn đồng*) cùng 01 đăng ký xe trị giá 50.000 đồng (*năm mươi nghìn đồng chẵn*) mang đi bán cho một người không quen biết và đã ăn tiêu hết. Hành vi của Vũ T bị Viện kiểm sát nhân dân Quận Đống Đa truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài liệu trong hồ sơ cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo luôn ý thức tìm sự sơ hở của người khác để thực hiện hành vi phạm tội cho

dù ở bất kỳ điều kiện hoàn cảnh nào. Trong vụ án này, khi được anh Đ đồng ý đưa về nhà mình nghỉ, phát hiện sự sơ hở là chiếc ví của anh Đ ở trên giường, bị cáo lấy trộm đăng ký xe cất đi, mục đích là để lấy xe máy của anh Đ. Sáng hôm sau bị cáo thực hiện hành vi đúng như miêu tả của cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của công dân, vi phạm đạo đức xã hội nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

Mặc dù nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, tài sản chiếm đoạt đã được khắc phục, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Song với tính chất táo bạo của hành vi phạm tội Hội đồng xét xử thấy cần để cho bị cáo có thời gian cải tạo nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, ý thức tôn trọng các quy tắc của cuộc sống mới có thể trở thành công dân tốt. Do vậy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bị cáo phạm tội lần đầu, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Về dân sự:

Bị hại là anh Nguyễn Đ đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

2. Xử phạt: Vũ T 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày **27.04.2021**.

3. Về trách nhiệm dân sự: Vấn đề bồi thường dân sự đã được giải quyết xong, các bên không yêu cầu gì khác nên không xét.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND Quận Đống Đa;
- Công an Quận Đống Đa;
- Chi cục THADS Quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)**